

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN MTD
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN MTD

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MTD MECHANICAL ELECTRICAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MTD ME.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108359919

3. Ngày thành lập: 11/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 10 ngõ 98 Nguyễn Ngọc Nại, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0985131686

Fax:

Email: codienmtd1120@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
2.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
3.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322(Chính)
4.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
5.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
6.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
7.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
8.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
10.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

12.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
13.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
14.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
15.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
16.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
17.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
18.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
19.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
20.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
21.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
22.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
23.	Lập trình máy vi tính	6201
24.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
25.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
26.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
27.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
28.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
29.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
30.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
31.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
32.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
33.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
34.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
35.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
36.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
37.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
38.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
39.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
40.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
41.	Phá dỡ	4311
42.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
43.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
44.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
45.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591

46.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
47.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
48.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
49.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
50.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN THU TRANG	Số 10, ngõ 98, Nguyễn Ngọc Nại, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000	20.000.000	1,000	012344131	
			Tổng số	2.000	20.000.000	1,000		
2	HOÀNG QUỲNH LINH	Thôn Văn Miếu, Xã Việt Lập, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000	20.000.000	1,000	121599003	
			Tổng số	2.000	20.000.000	1,000		
3	ĐẶNG VĂN DUY	Thôn Tân Lập, Xã Ngọc Lý, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	196.000	1.960.000.000	98,000	121563541	
			Tổng số	196.000	1.960.000.000	98,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

